

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Nghĩa Hành giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 02/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phát động phong trào thi đua cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND xã về Kế hoạch Cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp xã, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Nghĩa Hành giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Nghĩa Hành giai đoạn 2026 - 2030 (*sau đây viết tắt là Phong trào thi đua*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả phong trào nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC); phấn đấu hoàn thành đạt, vượt các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm về CCHC; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Nghĩa Hành giai đoạn 2026 - 2030; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương hàng năm và giai đoạn 2026 - 2030.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc thực hiện CCHC; phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, đề cao trách nhiệm công vụ, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch,

hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

c) Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua; nhân rộng các mô hình, sáng kiến, giải pháp, cách làm hay, hiệu quả trong CCHC, chuyển đổi số và phục vụ Nhân dân, tạo sức lan tỏa sâu rộng trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt, thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia đóng góp cho công tác CCHC, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; gắn việc tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua với việc thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và kế hoạch 05 năm (2026 - 2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Nghĩa Hành lần thứ I.

b) Nội dung, hình thức tổ chức Phong trào thi đua phải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của người đứng đầu và sự tham gia tích cực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và Nhân dân trên địa bàn xã.

c) Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, góp phần cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số chuyển đổi số (DTI) của địa phương.

d) Kết quả thực hiện Phong trào thi đua là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời là tiêu chí xem xét bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hằng năm theo quy định.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, cách làm sáng tạo, hiệu quả; việc khen thưởng phải bảo đảm khách quan, công khai, đúng đối tượng, đúng thành tích, có sức lan tỏa và tạo động lực thúc đẩy Phong trào thi đua cải cách hành chính trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và toàn thể cán bộ,

công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động trên địa bàn xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua bằng các nội dung, hình thức phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; tập trung thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về CCHC; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; xác định CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên và lâu dài, là động lực quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhanh và bền vững.

2. Thi đua hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về đẩy mạnh CCHC, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Thi đua nâng cao hiệu quả quản trị, hành chính công; tập trung cải thiện, nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index); Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); HÀi lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số chuyển đổi số (DTI) giai đoạn 2026 - 2030.

4. Thi đua phát huy các giải pháp sáng kiến, mô hình mới trong nhiệm vụ CCHC; khuyến khích các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp, mô hình mới, cách làm hay trong cải cách hành chính, chuyển đổi số, tạo sự chuyển biến có tính đột phá, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

5. Thi đua tăng cường sự tham gia của Nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và Nhân dân trong công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện CCHC; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng chính quyền thân thiện, công khai, minh bạch, phục vụ

Nhân dân.

III. CHỈ TIÊU THI ĐUA ĐẾN NĂM 2030

1. Nhóm chỉ tiêu về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

- 100% cơ quan, đơn vị ban hành đầy đủ kế hoạch, chương trình thực hiện cải cách hành chính hằng năm; tổ chức triển khai đúng tiến độ và hoàn thành 100% nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân xã giao.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả cải CCHC; kết quả thực hiện là tiêu chí bắt buộc trong đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Phần đầu Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Ủy ban nhân dân xã hằng năm và đến năm 2030 luôn ở nhóm dẫn đầu trong các xã, phường, đặc khu của tỉnh.

2. Nhóm chỉ tiêu về cải cách thể chế

- 100% văn bản thuộc thẩm quyền ban hành được xây dựng đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm chất lượng và đúng thời hạn.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý nhà nước được rà soát, xử lý theo quy định; không để phát sinh văn bản trái quy định hoặc chậm xử lý.

- 100% dự thảo văn bản có tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp được lấy ý kiến theo quy định và tổng hợp đầy đủ trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét.

3. Nhóm chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai đầy đủ, kịp thời tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên môi trường điện tử.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt:

+ Giai đoạn 2026 - 2027: từ 98% trở lên;

+ Giai đoạn 2028 - 2030: từ 99% trở lên, trong đó hồ sơ giải quyết trước hạn đạt từ 80% trở lên.

- Không để phát sinh hồ sơ quá hạn do nguyên nhân chủ quan; 100% hồ sơ quá hạn (nếu có) được xin lỗi và thông báo đúng quy định.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, lưu trữ và phần đầu đạt 80 - 90% tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính được triển khai thực hiện không phụ thuộc vào

địa giới hành chính; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt từ 90% trở lên; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính có phát sinh nghĩa vụ tài chính đạt từ 98% trở lên vào năm 2030.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 98% trở lên.

4. Nhóm chỉ tiêu về tổ chức bộ máy và chế độ công vụ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; được cập nhật kiến thức về CCHC, chuyển đổi số và kỹ năng số đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; sử dụng thành thạo các hệ thống thông tin dùng chung trong thực thi công vụ.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các phần mềm dùng chung của tỉnh, hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử, chữ ký số và các nền tảng số trong xử lý công việc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được đánh giá theo kết quả, sản phẩm đầu ra gắn với CCHC, chuyển đổi số và mức độ hài lòng của người dân.

- 100% cán bộ, công chức chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đầy đủ các quy định về văn hóa công sở, đạo đức công vụ và trách nhiệm nêu gương; giảm tối đa tình trạng chậm xử lý công việc, gây phiền hà cho người dân, không để xảy ra trường hợp vi phạm phải xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

- Hằng năm có ít nhất 01 sáng kiến, mô hình hoặc giải pháp mới về CCHC, chuyển đổi số hoặc nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân được áp dụng hiệu quả tại Ủy ban nhân dân xã.

5. Nhóm chỉ tiêu về chính quyền số, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo

- 100% nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã được theo dõi trên môi trường số; 100% văn bản trao đổi nội bộ dưới dạng điện tử (trừ các văn bản thuộc bí mật nhà nước).

- 100% cơ quan, đơn vị ứng dụng các nền tảng số trong quản lý, điều hành và xử lý công việc; khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong tham mưu, tổng hợp, thống kê, quản lý hồ sơ.

- 100% Tổ Công nghệ số cộng đồng hoạt động thường xuyên; mỗi năm tổ chức ít nhất 03 đợt hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh

toán số và các nền tảng số thiết yếu.

- Đến năm 2030, tối thiểu 95% hộ gia đình trên địa bàn được tuyên truyền, hướng dẫn tiếp cận các dịch vụ số thiết yếu; ưu tiên người cao tuổi và các đối tượng yếu thế.

- Hằng năm hỗ trợ tối thiểu 04 hộ kinh doanh, hợp tác xã hoặc cơ sở sản xuất ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, truy xuất nguồn gốc và quảng bá sản phẩm trên nền tảng số.

6. Nhóm chỉ tiêu về phong trào thi đua và đổi mới sáng tạo: Mỗi cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình CCHC hoặc chuyển đổi số trong giai đoạn 2026 - 2030; trong đó phần đầu có mô hình được nhân rộng trên địa bàn xã.

IV. ĐỐI TƯỢNG TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Đối với các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã

- Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ, chỉ tiêu về CCHC, chuyển đổi số và phát triển khoa học, công nghệ theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, trách nhiệm, công khai, minh bạch và phục vụ Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm giải quyết hồ sơ đúng và trước thời hạn; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành.

- Chủ động rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết công việc; đề xuất sáng kiến, giải pháp, mô hình mới hoặc cách làm hiệu quả trong CCHC, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường công khai, minh bạch, tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức; không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà hoặc vi phạm quy định trong thực thi công vụ.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào thi đua CCHC, chuyển

đổi số.

- Thực hiện hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; kịp thời phản ánh, kiến nghị những nội dung cần điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Có mô hình, hoạt động hoặc giải pháp thiết thực góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân về CCHC, chuyển đổi số và dịch vụ công trực tuyến; vận động người dân tích cực sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và các nền tảng số.

3. Đối với cá nhân

- a) Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động.

- Gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở.

- Hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; chủ động nghiên cứu, tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng CCHC, chuyển đổi số và hiệu quả hoạt động của cơ quan.

- Thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số, chữ ký số, trợ lý số hoặc các công cụ số trong thực hiện nhiệm vụ; tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số.

- Có sáng kiến, giải pháp hoặc cách làm mới được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn; góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, cải thiện các chỉ số CCHC, chuyển đổi số hoặc nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức.

- Có tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ tận tình, đúng mực; không có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu hoặc vi phạm quy định về đạo đức công vụ.

- b) Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến trong CCHC; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

V. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng hằng năm

- a) Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: Xét, khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền có thành tích trong Phong trào thi đua, đảm bảo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- b) Đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, vượt trội: các cơ

quan, đơn vị lập hồ sơ, thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng theo quy định.

2. Khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2030: Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn 2026 - 2030 của các cơ quan, đơn vị, thôn và cá nhân, Ủy ban nhân dân xã tổ chức xét, tặng Giấy khen theo thẩm quyền; đồng thời lựa chọn, đề nghị cấp trên xem xét, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc nhất, đáp ứng tiêu chuẩn theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ.

VI. THỦ TỤC, HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành tại thời điểm xét, đề nghị khen thưởng, hồ sơ gồm:

1. Tờ trình, biên bản họp xét đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị và các thôn;
2. Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã;
3. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng, có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

VII. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về CCHC, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Gắn kết quả thực hiện với công tác đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về CCHC, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về mục đích, ý nghĩa và nội dung của CCHC, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông trong công tác thông tin, tuyên truyền.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Cử cán bộ, công chức tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành chính và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ và tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước và trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan.

5. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ về CCHC; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong tổ chức thực hiện.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ của Kế hoạch này.

- Tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện, tổ chức đánh giá và kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng để động viên các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua về Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, tham mưu báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã (Cơ quan thường trực về CCHC của xã)

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện Phong trào thi đua. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng kết Phong trào thi đua gắn với tổng kết thực hiện Kế hoạch CCHC; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh giai đoạn 2026 - 2030.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xét chọn, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng hoặc đề nghị Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua hàng năm và tổng kết giai đoạn 2026 - 2030.

- Định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua định kỳ 6 tháng, hàng năm (*lồng ghép trong báo cáo công tác thi đua, khen thưởng*) gửi Sở Nội vụ.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền, đăng tải nội dung Phong

trào thi đua trên hệ thống Trang thông tin điện tử của xã.

- Chủ trì, xử lý và luân chuyển văn bản hoàn toàn trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành dùng chung tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ để tổ chức các cuộc họp bằng tài liệu số hóa, không in ấn tài liệu giấy.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Đổi mới phương thức phục vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp, văn hóa giao tiếp ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức tại Trung tâm.

- Đảm bảo 98% trở lên hồ sơ được tiếp nhận, xử lý đúng và trước hạn; không để xảy ra tình trạng những nhiễu, chậm trễ không rõ lý do; đẩy mạnh tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến; thường xuyên rà soát, niêm yết công khai, đầy đủ các TTHC.

- Chủ động hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán trực tuyến, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, góp phần thực hiện các chỉ tiêu tại Kế hoạch này.

5. Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã

- Chủ trì, thực hiện công tác truyền thông, thông tin, tuyên truyền sâu rộng nội dung của Phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Tăng cường xây dựng các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về kết quả của Phong trào thi đua, tuyên truyền các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về thực hiện Phong trào thi đua trên hệ thống đài truyền thanh xã, nền tảng số và các trang mạng xã hội nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã.

6. Công an xã: Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*sau đây gọi tắt là Đề án số 06*).

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị

- **xã hội xã:** Phối hợp chặt chẽ các cơ quan, đơn vị, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng, thực hiện Phong trào thi đua đạt được hiệu quả thiết thực; tăng cường giám sát việc thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng

năm và kế hoạch 05 năm (2026 - 2030).

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Nghĩa Hành giai đoạn 2026 - 2030, yêu cầu Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất kiến nghị, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Trung tâm Chính trị xã;
- Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã;
- Các Trường thôn trên địa bàn xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

(b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Kim Loan